

QUY CHẾ

Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân

Ngày 10/7/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế số 08-QC/TU về việc Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Bản tin Dân vận Hưng Yên trích đăng nội dung Quy chế như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định phạm vi, hình thức tổ chức thực hiện của Bí thư Tỉnh ủy trong công tác tiếp dân, đối thoại, xử lý kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân và nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên có liên quan trong việc tham gia, tham mưu giúp Bí thư Tỉnh ủy tiếp, đối thoại, xử lý kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân.

2. Quy chế này áp dụng đối với Bí thư Tỉnh ủy và các sở, ban, ngành, địa phương, cán bộ, đảng viên có liên quan. Người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là người dân, cán bộ, đảng viên, người đại diện của cơ quan, tổ chức và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Bí thư Tỉnh ủy trực tiếp tiếp dân, đối thoại với dân; lãnh đạo, chỉ đạo các đơn vị, địa phương có liên quan trong việc xử lý, giải quyết các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân.

2. Việc tiếp, đối thoại với công dân phải dựa trên nguyên tắc tôn trọng, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của công dân;

công tâm, dân chủ, khách quan, kịp thời, đúng thẩm quyền; đúng trình tự, thủ tục, tạo thuận lợi cho công dân; bảo mật thông tin theo quy định, bảo đảm an toàn cho người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

3. Việc xử lý các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân phải kịp thời, triệt để, đúng thẩm quyền, tuân thủ các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương II

PHẠM VI, HÌNH THỨC TIẾP, ĐỐI THOẠI VỚI DÂN VÀ TIẾP NHẬN, XỬ LÝ KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO CỦA DÂN

Điều 3. Phạm vi tiếp, đối thoại với dân

1. Tiếp nhận thông tin những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống và những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” của cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh.

2. Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo khác liên quan đến cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ tỉnh và liên quan đến các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, đã được cấp có thẩm quyền thụ lý, giải quyết nhưng người dân vẫn chưa đồng tình.

Điều 4. Thời gian, địa điểm tổ chức tiếp, đối thoại với dân

Bí thư Tỉnh ủy tiếp dân định kỳ ít nhất 01 ngày trong 01 tháng, tại trụ sở Tiếp công dân tỉnh hoặc địa điểm khác do Bí thư Tỉnh ủy quyết định.

Thời gian và địa điểm tiếp dân cụ thể sẽ được thông báo trên công thông tin điện tử của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tại địa chỉ: tuyengiaohungyen.vn; tại Trụ sở tiếp công dân của tỉnh. Trường hợp ngày tiếp dân trùng vào ngày nghỉ, ngày lễ hoặc vì lý do khách quan thì tổ chức tiếp bù vào ngày làm việc khác (có thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm).

Điều 5. Thành phần tham gia tiếp, đối thoại công dân

1. Thành phần cùng tham gia tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy gồm: Đại diện lãnh đạo Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Chánh Thanh tra tỉnh, Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh và cấp trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị khác có liên quan theo chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy.

2. Trường hợp cấp trưởng các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị không thể tham gia tiếp dân cùng Bí thư cấp ủy các cấp vì lý do khách quan thì cử cấp phó đi thay nhưng phải báo cáo và được sự đồng ý của Bí thư Tỉnh ủy.

Điều 6. Hình thức tiếp, đối thoại với công dân

1. Người có yêu cầu đối thoại với Bí thư Tỉnh ủy phải đăng ký nội dung, lịch tiếp, đối thoại và gửi về Ban Nội chính Tỉnh ủy trước khi tham gia. Các đoàn

đông người phải đăng ký, cử người đại diện tham gia (tối đa không quá 05 người) đối thoại với Bí thư Tỉnh ủy.

Nội dung, thành phần tham gia đối thoại phải được Ban Nội chính Tỉnh ủy rà soát, báo cáo Bí thư Tỉnh ủy xem xét, quyết định trước khi thực hiện tiếp, đối thoại.

2. Các thành phần tham gia đối thoại có quyền trình bày, trao đổi, cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu có liên quan đến nội dung đối thoại trên nguyên tắc khách quan, tôn trọng pháp luật, tuân thủ sự điều hành của người chủ trì tiếp dân.

Điều 7. Tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo

1. Phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân được trình bày bằng lời nói phải được ghi chép đầy đủ trong sổ tiếp dân; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân được trình bày bằng văn bản, đơn, thư phải được tiếp nhận, thống kê đầy đủ trong sổ tiếp nhận đơn, thư.

2. Các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Bí thư Tỉnh ủy phải được tiếp nhận, xem xét, thẩm tra, xác minh, giải quyết, thông báo kết quả giải quyết tới công dân hoặc chỉ đạo, giải quyết ngay khi xác định nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo là có căn cứ, rõ ràng, cụ thể.

3. Các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của nhiều cơ quan khác nhau thì Bí thư Tỉnh ủy tiếp nhận, xử lý nội dung thuộc thẩm quyền giải quyết hoặc chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị các địa phương, đơn vị có thẩm quyền giải quyết các nội dung khác và thông báo kết quả giải quyết tới công dân.

4. Các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bí thư Tỉnh ủy thì chỉ đạo, yêu cầu, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn công dân đến đúng cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định.

Điều 8. Thời hạn giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo

1. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân, Ban Nội chính Tỉnh ủy tham mưu Bí thư Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy thừa lệnh Bí thư Tỉnh ủy thông báo bằng văn bản tới công dân về việc tiếp nhận để giải quyết, không giải quyết hoặc tiếp nhận và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có nội dung phức tạp thì thời hạn thông báo tới công dân không quá 15 ngày làm việc.

2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ khi nhận được phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo chuyển đến thì địa phương, đơn vị có thẩm quyền giải quyết phải báo cáo bằng văn bản với Bí thư Tỉnh ủy và thông báo kết quả tiếp nhận để giải quyết, chỉ đạo giải quyết tới công dân.

Điều 9. Các trường hợp từ chối tiếp, đối thoại với dân, không tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân

1. Công dân có hành vi, lời nói xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm, sức khỏe, tính mạng, tài sản của cán bộ, đảng viên thực hiện công tác tiếp dân, tiếp

nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Công dân có hành vi gây mất an ninh trật tự hoặc gây thiệt hại đến tài sản Nhà nước tại nơi tiếp công dân hoặc có hành vi vi phạm nội quy tiếp công dân, mặc dù đã được nhắc nhở nhưng vẫn vi phạm.

3. Nội dung phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân đã được cấp có thẩm quyền trả lời nhưng công dân vẫn tiếp tục phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo mà không đưa ra được tài liệu, chứng cứ, tình tiết mới làm thay đổi bản chất của phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

Điều 10. Công tác đảm bảo an ninh trật tự tại nơi tiếp dân

Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại nơi tiếp dân của Bí thư Tỉnh ủy. Kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, gây rối trật tự, vi phạm nội quy tiếp dân; hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm, gây tổn hại sức khỏe của cán bộ, đảng viên thực hiện nhiệm vụ tiếp dân; hành vi xâm hại tới tài sản của Nhà nước, cá nhân và các hành vi vi phạm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất khi cần, Bí thư Tỉnh ủy làm việc với Bí thư huyện ủy, thành ủy, thị ủy và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan để nghe báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ tiếp, đối thoại với dân, tiếp nhận, xử lý

phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Chương III

NHIỆM VỤ CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

Điều 12. Nhiệm vụ của Ban Nội chính Tỉnh ủy

1. Chủ trì, phối hợp:

a. Chịu trách nhiệm tiếp nhận, xử lý thông tin, báo cáo và theo dõi, tổng hợp, tham mưu cho Bí thư Tỉnh ủy thực hiện việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của dân trên địa bàn tỉnh.

b. Với các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy: Tham mưu giúp Bí thư Tỉnh ủy xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến đảng viên trực thuộc Đảng bộ tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Ban; ban hành thông báo ý kiến kết luận của Bí thư Tỉnh ủy các cuộc tiếp xúc, đối thoại với dân.

c. Với các sở, ban, ngành, chính quyền các cấp, các cơ quan khác có liên quan: Tham mưu giúp Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến tham nhũng, lãng phí; liên quan đến vi phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; liên quan đến các vụ việc phức tạp, nổi cộm xảy ra trên địa bàn tỉnh.

d. Với Công an tỉnh: Tham mưu công tác bảo vệ, giữ gìn an ninh, trật tự

trong các ngày tiếp, đối thoại với công dân của Bí thư Tỉnh ủy.

e. Với Thanh tra tỉnh: Tổng hợp kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn toàn tỉnh; rà soát, phân loại, báo cáo, tham mưu giúp Bí thư Tỉnh ủy chỉ đạo xử lý các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân.

2. Với Ban Tiếp công dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã: Tiếp nhận, phân loại, lập danh sách công dân đăng ký đối thoại với Bí thư Tỉnh ủy, danh sách các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân để báo cáo Bí thư Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong việc thực hiện sự chỉ đạo, kết luận của Bí thư Tỉnh ủy tại các buổi tiếp công dân và sự chỉ đạo, kết luận của Bí thư Tỉnh ủy đối với các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

4. Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả tiếp, đối thoại với công dân, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Nhiệm vụ của Văn phòng Tỉnh ủy

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan bố trí địa điểm, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất phục vụ công tác tiếp công dân của Bí thư Tỉnh ủy. Cử cán bộ trực tiếp tham gia tiếp, đối thoại với công dân cùng đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. Phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy thông báo lịch tiếp công dân định kỳ và thời gian, địa điểm, nội dung các cuộc tiếp công dân đột xuất của Bí thư Tỉnh ủy.

3. Phối hợp, tham mưu giúp Bí thư Tỉnh ủy ban hành Thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy trong các cuộc tiếp, đối thoại với công dân và thực hiện các nhiệm vụ khác do Bí thư Tỉnh ủy phân công, chỉ đạo.

Điều 14. Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo tham gia buổi tiếp dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. Chỉ đạo Ban Tiếp công dân, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp dưới cung cấp các thông tin, tài liệu về các vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người, nổi cộm trên địa bàn; kết quả thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; báo cáo, tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy thực hiện công tác tiếp, đối thoại với dân.

3. Tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trả lời trực tiếp các nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của quần chúng Nhân dân thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách tại các buổi tiếp dân.

4. Tổ chức thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đối với các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.

Điều 15. Nhiệm vụ của Ban Tiếp công dân

1. Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh trực tiếp tham gia tiếp, đối thoại với dân cùng đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. Phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và cơ quan có liên quan bố trí địa điểm, chuẩn bị hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất; xây dựng nội quy, quy trình tiếp dân; tiếp nhận, phân loại, lập danh sách công dân đăng ký đối thoại, danh sách các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân để báo cáo đồng chí Bí thư Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

3. Tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trả lời trực tiếp các nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của quần chúng Nhân dân thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách tại các buổi tiếp dân.

Điều 16. Nhiệm vụ của Thanh tra tỉnh

1. Chánh Thanh tra tỉnh trực tiếp tham gia tiếp, đối thoại với dân cùng đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. Phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy tổng hợp kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; rà soát phân loại, báo cáo, tham mưu giúp người đứng đầu cấp ủy cùng cấp chỉ đạo xử lý các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân. Tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy trả lời trực tiếp các nội dung kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách tại các buổi tiếp dân.

3. Tổ chức thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy và cấp trên đối với các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.

Điều 17. Nhiệm vụ của Công an tỉnh

1. Bố trí lực lượng thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại nơi tiếp dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy. Xây dựng và triển khai các kế hoạch, biện pháp nghiệp vụ cần thiết để bảo vệ người phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

2. Xử lý kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy tiếp công dân, gây rối trật tự tại nơi tiếp dân, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm sức khỏe, tính mạng của cán bộ, đảng viên, xâm phạm tài sản của Nhà nước, tổ chức, cá nhân.

3. Tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy xử lý, giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân liên quan đến lĩnh vực an ninh trật tự, đấu tranh phòng, chống tội phạm.

4. Nắm tình hình nội bộ quần chúng Nhân dân, các vấn đề phức tạp, nổi cộm trên địa bàn tỉnh, tham mưu giúp đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tổ chức tốt công tác tiếp, đối thoại, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân.

5. Tổ chức thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đối với các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.

Điều 18. Nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Cử cán bộ cấp trưởng tham gia tiếp, đối thoại với dân theo sự chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy.

2. Tham mưu đồng chí Bí thư Tỉnh ủy xử lý các phản ánh, kiến nghị, khiếu

nại, tố cáo thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.

3. Tổ chức thực hiện ý kiến kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đối với các vấn đề thuộc lĩnh vực được phân công, phụ trách.

4. Định kỳ ngày 25 hằng tháng và ngày 25 của tháng cuối quý I, 6 tháng, 9 tháng, năm hoặc đột xuất, đồng chí Bí thư huyện ủy, thành ủy, thị ủy báo cáo bằng văn bản với đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, đồng gửi Ban Nội chính Tỉnh ủy về tình hình, kết quả tiếp dân và xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của dân tháng, quý, năm để tổng hợp báo cáo Trung ương theo quy định.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Người đứng đầu cấp ủy các cấp, các cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy, các sở, ban, ngành của tỉnh và các cơ quan có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, đề nghị kịp thời phản ánh về Ban Nội chính Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét bổ sung, chỉnh sửa phù hợp.

Điều 20. Ban hành kèm theo Quy chế này là Nội quy tiếp dân của Bí thư Tỉnh ủy.

Điều 21. Giao Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Tỉnh ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này./.

**KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN PHONG TRÀO
THI ĐUA “DÂN VẬN KHÉO” TỈNH HUNG YÊN**

Đỗ Xuân Tuyên

*Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh,
Trưởng BCD tỉnh về thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo”*

Trong suốt quá trình đấu tranh giành độc lập tự do cho dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến công tác dân vận. Người chỉ ra rằng, quần chúng Nhân dân là chủ thể của cuộc cách mạng, là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Nhưng để Nhân dân nhận thức rõ vai trò, sứ mệnh của mình, Đảng phải tiến hành công tác tuyên truyền, vận động để người dân giác ngộ, tự nguyện làm tốt trách nhiệm của mình. Trong bài “*Dân vận*”, chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “*Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể đã giao cho... Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công*”. Thấm nhuần lời dạy của Người, trong những năm qua, Đảng bộ và Nhân dân Hưng Yên luôn đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng xây dựng tỉnh Hưng Yên ngày một phát triển, giàu mạnh và văn minh.

Thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” do Ban Dân vận Trung ương phát động vào năm 2009, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai việc thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”;

Quyết định thành lập Ban chỉ đạo tỉnh về thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy làm Trưởng Ban chỉ đạo và giao Ban Dân vận Tỉnh ủy là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo. Ban chỉ đạo



Đồng chí Đỗ Xuân Tuyên, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh, Trưởng BCD tỉnh về thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” phát biểu tại Hội nghị tọa đàm xây dựng mô hình “Dân vận khéo”

Ảnh: Tư liệu

định kỳ họp rút kinh nghiệm và hằng năm đều ban hành kế hoạch hoạt động cụ thể để triển khai thực hiện. Ban Dân vận Tỉnh ủy - cơ quan thường trực Ban chỉ đạo tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai, thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, thành lập các mô hình dân vận khéo; đồng thời, hằng năm tiến hành kiểm tra, đánh giá, tổ chức sơ

kết, tổng kết phong trào, biểu dương, khen thưởng cách làm hay, mô hình tốt, hiệu quả về “*Dân vận khéo*”, từ đó, đề ra giải pháp thực hiện cho những năm tiếp theo.

Xác định đây là nội dung quan trọng trong công tác dân vận của Đảng, các cấp ủy đảng trong tỉnh đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, khi chỉ đạo phong trào thi đua luôn bám sát nhiệm vụ chính trị của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Các cấp chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang tích cực tham gia thực hiện phong trào thi đua trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất đó, trong 10 năm qua (2009 - 2019), tỉnh Hưng Yên đã xây dựng được 1.241 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, cụ thể như:

Trên lĩnh vực kinh tế: Có 383 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” trong sản xuất, kinh doanh; “*dồn điền, đổi thửa*” chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, xây dựng trang trại, phát triển tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, phát triển ngành, nghề, làng nghề, tổ hợp tác, hợp tác xã kiểu mới hoạt động theo chuỗi..., góp phần không nhỏ vào kết quả xây dựng nông thôn mới của tỉnh. Tính đến hết tháng 6/2019, toàn tỉnh có 141/145 xã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm 97,2%), bình quân toàn tỉnh đạt 18,97 tiêu chí/xã; có 3 huyện, thị xã, thành phố được công nhận đạt chuẩn

huyện nông thôn mới và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Trên lĩnh vực văn hoá - xã hội: Có 520 mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” gắn với việc thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành, đơn vị, địa phương như: Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”... các “*Tổ liên gia*”, “*Tổ tự quản*”, “*Tổ hoà giải*”, “*Khu dân cư 3 không*”, các chương trình “*Phúc lợi cho đoàn viên công đoàn*”, “*Tết sum vầy*”, “*Mái ấm Công đoàn*”... Các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” đã tạo đồng thuận cao trong xây dựng đời sống văn hoá mới; xoá bỏ được nhiều tập tục lạc hậu, nâng cao đời sống văn hoá tinh thần cho Nhân dân, góp phần vào sự phát triển của tỉnh. Tính đến hết tháng 6/2019, tỷ lệ đô thị hóa đạt 34,2%; có 342 trường đạt chuẩn quốc gia; tỷ lệ xã được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 99%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 89,7%; tỷ lệ người trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 29,27%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt 73%; tỷ lệ hộ nghèo còn 2,55%; tỷ lệ làng, khu phố văn hóa 88%; tỷ lệ gia đình văn hóa 91%.

Trên lĩnh vực an ninh - quốc phòng: Có 268 mô hình, điển hình cùng với nhiều cách làm hay, sáng tạo, phong phú, có ý nghĩa và đạt hiệu quả thiết thực. Các đơn vị lực lượng vũ trang thực hiện tốt quy chế phối hợp với các ban, ngành, MTTQ,

các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên, công nhân viên chức lao động, sỹ quan, chiến sỹ lực lượng vũ trang và Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước; nắm chắc tình hình Nhân dân, xây dựng lực lượng nòng cốt, kịp thời đề xuất, xử lý có hiệu quả các vụ, việc phức tạp phát sinh ở cơ sở; cung cấp nhiều nguồn tin có giá trị; tham gia đấu tranh giải quyết, làm thất bại mọi âm mưu và các thủ đoạn của các thế lực thù địch, từng bước đẩy lùi tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh nhằm đem lại cuộc sống bình yên cho Nhân dân.

Trên lĩnh vực xây dựng hệ thống chính trị: Có 70 mô hình, điển hình như các mô hình “*Dân vận khéo*” gắn với việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; vận động Nhân dân tham gia ý kiến đối với các chính sách pháp luật liên quan mật thiết đến cuộc sống của người dân; mở rộng dân chủ, phát huy tốt hơn trách nhiệm của Nhân dân trong việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Cơ quan hành chính nhà nước xây dựng mô hình “*Dân vận khéo*” gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng đạo đức công vụ, tăng cường tiếp dân, đối thoại, giải quyết những vấn đề bức xúc, phức tạp trong Nhân dân. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục đổi mới, hướng về cơ sở, chăm lo lợi ích hợp pháp, chính đáng, phát huy quyền làm chủ của đoàn viên, hội viên và

Nhân dân; tổ chức tốt các mô hình tự quản trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt hương ước, quy ước gắn với các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

Từ thực tiễn phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trong 10 năm qua có thể khẳng định đây là một chủ trương đúng đắn, một phong trào thiết thực, hiệu quả, hợp lòng dân, được đông đảo đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng, tham gia, góp phần quan trọng vào ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” trên địa bàn tỉnh những năm qua còn một số tồn tại, hạn chế như: Một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ, chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể ở một số nơi chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ. Việc nhân rộng các mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” chưa đạt yêu cầu như mong muốn. Một số cơ quan, ban, ngành, doanh nghiệp trong tỉnh nhận thức chưa rõ về vị trí, vai trò công tác dân vận, đặc biệt là công tác dân vận chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị mình, dẫn đến chưa thực sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua và xây dựng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình.

Thời gian tới, đề phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” tiếp tục lan tỏa, mang lại hiệu quả cụ thể, thiết thực cho Nhân dân, đòi hỏi cả hệ thống chính trị của tỉnh cần quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, chú trọng thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Một là, tiếp tục tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về các quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận trong tình hình hiện nay. Gắn thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” với tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Hai là, tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” gắn với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân.

Ba là, phối hợp với các cấp, các ngành, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nội dung của phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”, trọng tâm là xây dựng và nhân rộng các mô hình “*Dân vận khéo*” trên từng lĩnh vực. Trong đó, cần lựa chọn nội dung cụ thể, phương thức, cách làm phù hợp với thực tế địa phương, đơn vị, tập trung hướng vào các nhiệm vụ như: đẩy mạnh sản xuất, phát triển du lịch - dịch vụ; đảm bảo an sinh và phúc lợi xã hội; nâng cao chất

lượng cải cách thủ tục hành chính; thực hiện công tác giảm nghèo; xây dựng nông thôn mới; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội...

Bốn là, Ban dân vận các cấp, Khối dân vận cơ sở tăng cường nghiên cứu, tham mưu cho cấp ủy đảng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt hơn phong trào thi đua “*Dân vận khéo*”; quan tâm làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục, thực hiện dân chủ ở cơ sở, công khai, minh bạch, tạo sự đồng thuận trong xã hội. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, định kỳ sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời và có giải pháp để nhân rộng mô hình, điển hình “*Dân vận khéo*” có hiệu quả. Chú trọng nghiên cứu, tổng hợp và phổ biến những kinh nghiệm, cách làm hay để nhân rộng những điển hình tiên tiến, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Năm là, các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh cần tiếp tục tổ chức phát động, triển khai thực hiện tốt phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” tới cán bộ, công chức, viên chức. Xây dựng nếp sống văn minh công sở, phong cách cán bộ gần dân, hiểu dân, có trách nhiệm với dân, nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của chính quyền các cấp, cán bộ phụ trách công tác dân vận, cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước, để lãnh đạo và tổ chức thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền trong thời gian tới./.

HUNG YÊN THỰC HIỆN TỐT VIỆC
XÂY DỰNG CHI HỘI NGHỀ NGHIỆP, TỔ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Trần Thị Tuyết Hương

Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh

Nhằm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam, góp phần đa dạng hóa mô hình tập hợp nông dân, tạo sự gắn kết giữa các hội viên nông dân với nhau, tăng cường mối liên kết giữa hộ nông dân với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khoa học và thị trường tiêu thụ sản phẩm để hỗ trợ kinh tế hộ phát triển theo hướng trang trại có quy mô phù hợp, sản xuất hàng hóa lớn..., ngày 23/6/2016, Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam đã ban hành Đề án số 24-ĐA/HNDTW về việc xây dựng chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp (Đề án số 24). Thực hiện Đề án số 24, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã chỉ đạo các cấp Hội tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp hỗ trợ tích cực trong việc hình thành và duy trì các chi hội nghề nghiệp, tổ hội nghề nghiệp (chi, tổ hội nghề nghiệp). Bước đầu đã đổi mới, đa dạng hóa hình thức tổ chức Hội ở cơ sở theo hướng thiết thực, hiệu quả, nhằm khắc phục một số hạn chế, khó khăn hiện nay, tạo tiền đề để nâng cao chất lượng hoạt động và xây dựng tổ chức cơ sở Hội vững mạnh.

Nhận thức được tầm quan trọng của Đề án số 24, xác định việc thành lập chi, tổ hội nghề nghiệp là điều kiện thuận lợi

để các hội viên nông dân được tiếp cận và nắm chắc kỹ thuật sản xuất, chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa chất lượng, hiệu quả cao; từng bước nâng cao chất lượng hoạt động tổ chức Hội, nâng cao



Đồng chí Trần Thị Tuyết Hương, Tỉnh ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh tại Hội nghị tổng kết công tác chi hội năm 2018, triển khai phương hướng, nhiệm vụ công tác chi hội năm 2019

Ảnh: Tư liệu

đời sống vật chất tinh thần của các hội viên; Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch và tiến hành khảo sát, đánh giá tình hình hoạt động của các chi, tổ hội nghề nghiệp hiện có, tìm hiểu nhu cầu xây dựng chi, tổ hội nghề nghiệp của hội viên nông dân trong toàn tỉnh; tổ chức Hội nghị chuyên đề bàn giải pháp thực hiện Đề án số 24. Đồng thời, lựa chọn 03 đơn vị chỉ đạo điểm xây dựng 02 mô hình chi

hội nghề nghiệp và 01 mô hình tổ hội nghề nghiệp theo 03 loại hình: trồng trọt, chăn nuôi, dịch vụ. Tổ chức 11 lớp tập huấn hướng dẫn thành lập chi, tổ hội nghề nghiệp cho trên 800 đại biểu là đại diện lãnh đạo Hội Nông dân cấp huyện, cấp xã, chi hội trưởng, tổ trưởng và hội viên tiêu biểu có nhu cầu tham gia chi, tổ hội nghề nghiệp.

Chỉ đạo Hội Nông dân các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn cụ thể các bước xây dựng mô hình chi, tổ hội theo nghề nghiệp phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; mỗi đơn vị lựa chọn 01 cơ sở Hội làm điểm sau đó rút kinh nghiệm và nhân rộng. Việc thành lập các chi, tổ hội nghề nghiệp bảo đảm được tiêu chí 5 cùng: cùng lĩnh vực lao động, ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cùng mối quan tâm; cùng có sự chia sẻ; cùng trách nhiệm; cùng hưởng lợi. Trên nguyên tắc: Tự nguyện, tự quản, phối hợp hoạt động. Chi hội nghề nghiệp do Ban Chấp hành Hội Nông dân cơ sở quyết định thành lập và định hướng, chỉ đạo, quản lý trực tiếp; nội dung sinh hoạt chi hội nghề nghiệp đã được đầu tư, chuẩn bị kỹ lưỡng, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả đối với hội viên nông dân.

Trên tinh thần chỉ đạo, hướng dẫn, giúp đỡ của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, sự tạo điều kiện hỗ trợ của các cấp ủy, chính quyền trong tỉnh, thời gian qua, các cấp Hội tỉnh Hưng Yên đã chỉ đạo, vận động và thành lập được 20 chi hội nghề nghiệp, 42 tổ hội nghề nghiệp trên các lĩnh vực. Hoạt động của các chi, tổ hội nghề nghiệp bước đầu đã phát huy

hiệu quả, tạo sự gắn kết giữa các hội viên khi có chung lợi ích, trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, tạo sự cạnh tranh hàng hóa trên thị trường, cho thu nhập ổn định, nâng cao đời sống cho các hội viên. Nhiều chi, tổ hội nghề nghiệp hoạt động hiệu quả như: Tổ hội tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp thôn Hồng Thái, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm với 9 thành viên, quy mô diện tích 1,2 ha, doanh thu là 810 triệu đồng/năm; Chi hội chăn nuôi vịt xã Phạm Ngũ Lão, huyện Kim Động với 40 thành viên, quy mô diện tích là 55 ha, lợi nhuận trung bình của các thành viên chi hội là 70 tỷ/năm, tạo việc làm ổn định cho trên 100 lao động ở địa phương, thu nhập bình quân từ 5 - 6 triệu đồng/người/tháng.

Trên cơ sở các chi, tổ hội nghề nghiệp, các cấp Hội đã tư vấn, hướng dẫn thành lập mới 43 hợp tác xã kiểu mới, 19 tổ hợp tác; tiêu biểu là Hợp tác xã chăn nuôi và kinh doanh gà Đông Tảo, Hợp tác xã nhãn chín muộn Miền Thiết, Hợp tác xã chanh tứ quý (huyện Khoái Châu); Hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ cam Quảng Châu (thành phố Hưng Yên); Hợp tác xã rau củ quả và dịch vụ nông nghiệp Vượng Phát (huyện Yên Mỹ); Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp công nghệ cao Toàn Thắng (huyện Văn Lâm); Hợp tác xã cây ăn quả xã Đồng Thanh (huyện Kim Động)...

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã kết hợp chặt chẽ việc xây dựng chi, tổ hội nghề nghiệp với tuyên truyền, vận động, tư vấn, hướng dẫn xây dựng mô hình kinh tế tập thể, tổ hợp tác, hợp tác xã;

đồng thời, khai thác các nguồn lực hỗ trợ xây dựng các mô hình như: ưu tiên hỗ trợ nguồn vốn quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp, các chương trình, dự án đối với các cơ sở Hội thành lập mới chi, tổ hội nghề nghiệp và tổ hợp tác, hợp tác xã. Đã có 876 hội viên nông dân của các chi, tổ hội nghề nghiệp được vay vốn Quỹ hỗ trợ nông dân với tổng số tiền là 34,1 tỷ đồng so với tổng dư nợ Quỹ hỗ trợ nông dân toàn tỉnh là trên 72 tỷ đồng. Ngoài ra, các hộ còn được vay vốn ở Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội với số vốn hàng trăm tỷ đồng.

Như vậy, việc xây dựng, thành lập các chi, tổ hội nghề nghiệp đã và đang là mô hình tập hợp hội viên có hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của hội viên nông dân, là hướng đi đúng trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội Nông dân các cấp cần được đặc biệt quan tâm, nhân rộng. Việc thành lập các chi, tổ hội nghề nghiệp cùng với mô hình hợp tác xã kiểu mới là bằng chứng sinh động cho thấy các Nghị quyết của Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, về đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể... thực sự đi vào cuộc sống. Để thực hiện tốt hơn nữa việc xây dựng chi, tổ hội nghề nghiệp, các cấp Hội Nông dân trong tỉnh cần thực hiện tốt một số nhiệm vụ sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền mô hình chi, tổ hội nghề nghiệp trong toàn hệ thống Hội, trọng tâm là mô hình chi, tổ hội nghề nghiệp theo hướng giải quyết tốt lợi ích thiết thực của hội viên nông dân, nhằm đáp ứng yêu cầu

nâng cao hiệu quả công tác nông vận, vận động hội viên nông dân phát triển nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại. Tiến hành sơ, tổng kết hằng năm để đánh giá sâu sắc, toàn diện việc triển khai nghị quyết, rút ra những bài học kinh nghiệm để từ đó xác định nhiệm vụ và giải pháp cơ bản cho thời gian tới.

Hai là, các cấp Hội tích cực, chủ động tham mưu, bám sát, tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy, sự tạo điều kiện của các cấp chính quyền, sự phối hợp của các sở, ngành để tạo cơ chế, chính sách, tạo điều kiện, nguồn lực để các chi, tổ hội nghề nghiệp hoạt động có hiệu quả.

Ba là, lấy hội viên nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi có uy tín làm nòng cốt để xây dựng các chi, tổ hội nghề nghiệp và thúc đẩy xây dựng các mô hình kinh tế tập thể như tổ hợp tác, hợp tác xã, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng trong việc đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể. Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến, thông tin thương mại, tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm cho các chi, tổ hội nghề nghiệp.

Bốn là, phát triển và nâng cao chất lượng cán bộ, hội viên cơ sở, trọng tâm là các chi, tổ hội trưởng nghề nghiệp, để các chi, tổ hội trưởng có năng lực quản lý và kỹ năng sản xuất chuyên nghiệp trong quá trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới./.

SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN THỰC HIỆN TỐT QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ

Nguyễn Thị Anh

Tỉnh ủy viên, Giám đốc Sở Y tế

Xác định việc thực hiện quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở là mục tiêu, động lực của công cuộc đổi mới và phát triển của đất nước hiện nay, nhằm phát huy vai trò làm chủ, tinh thần sáng tạo của Nhân dân, củng cố và nhân nguồn sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện tốt QCDC sẽ phát huy được quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, góp phần xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có đủ phẩm chất, năng lực làm việc, đáp ứng nhu cầu phát triển, đổi mới của ngành, ngăn chặn và chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, phiền hà sách nhiễu Nhân dân... Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và các đoàn thể tỉnh, Sở Y tế đã tích cực, chủ động triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả nhiều giải pháp nhằm thực hiện tốt QCDC ở cơ sở, góp phần củng cố đời sống vật chất cũng như tinh thần của cán bộ y tế; ý thức phục vụ của cán bộ y tế có nhiều đổi mới, chất lượng dịch vụ y tế ngày càng nâng cao, Nhân dân được chăm sóc sức khỏe tốt hơn.

Ban Chấp hành Đảng ủy và lãnh đạo Sở Y tế đã thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện tốt QCDC như: Tổ chức tuyên truyền, quán triệt triển khai thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về QCDC ở cơ sở. Ban hành Kế hoạch “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*

thực hiện dân chủ ở cơ sở, Quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, xây dựng cơ sở y tế Xanh - Sạch - Đẹp, chất lượng dịch vụ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh, người dân” và phát động các phong trào thi đua gắn với việc thực hiện tốt QCDC ở cơ sở. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở của các cơ quan, đơn vị trong ngành và xây dựng QCDC của cơ quan, đơn vị theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (Nghị định số 04/2015/NĐ-CP). Tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định, nhằm đánh giá việc ký cam kết trách nhiệm giữa chính quyền và công đoàn cơ sở, tiếp thu các ý kiến tham gia góp ý của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc thực hiện QCDC cũng như quy chế chi tiêu nội bộ và các nội quy, quy chế của ngành. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở của các cơ quan, đơn vị với hai hình thức: Dân chủ tập trung thông qua hội nghị cán bộ, công chức, viên chức đầu năm và dân chủ đại diện thông qua Ban Chấp hành công đoàn cơ sở. Hằng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở.

Trên cơ sở chỉ đạo, hướng dẫn của Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị trong ngành đã tổ chức tuyên truyền, quán triệt đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước về QCDC, như:

Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở”; Nghị định số 149/2018/NĐ-CP, ngày 07/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Khoản 3 Điều 63 của Bộ Luật lao động về thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Chương trình phối hợp công tác giữa Ban Dân vận Tỉnh ủy và Sở Y tế; Quyết định số 44/2007/QĐ-BYT, ngày 12/12/2007 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong các bệnh viện công lập và các văn bản có liên quan đến các khoa, phòng, bộ phận và từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành, do đó việc thực hiện QCDC tại Văn phòng Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc đã đi vào nề nếp. Ban chỉ đạo QCDC các cấp trong ngành thường xuyên được củng cố và kiện toàn để đảm bảo chất lượng hoạt động, có sự phân công nhiệm vụ tới từng thành viên; tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, tổ chức quán triệt nội dung các văn bản, hướng dẫn của cấp trên để triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác và các nội dung hoạt động theo QCDC của cơ quan, đơn vị..., góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành cơ quan, đơn vị và phát huy được tối đa quyền làm chủ tập thể của người lao động. Từ đó, quyền lợi của người lao động được đáp ứng đầy đủ theo quy định của Nhà nước; một số việc người lao động có quyền tham gia, đóng góp vào nội quy, quy chế hoạt động của đơn vị;

có quyền giám sát thông qua Ban Thanh tra nhân dân...

Việc thực hiện QCDC ở cơ sở của các cơ quan, đơn vị trong ngành được xây dựng trên cơ sở Nghị định số 04/2015/NĐ-CP theo hướng công khai, minh bạch, bảo đảm quyền lợi và nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong việc thảo luận, bàn bạc, quyết định những vấn đề quan trọng của cơ quan, đơn vị; giám sát, kiểm tra hoạt động của chính quyền trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước... Hằng năm, các đơn vị đã xây dựng kế hoạch triển khai và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở. Định kỳ 6 tháng, cuối năm, Sở Y tế chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả đạt được, các tồn tại, khó khăn và nguyên nhân trong việc triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở, rút ra các bài học kinh nghiệm nhằm thực hiện QCDC tốt hơn trong những năm tiếp theo. Từ đó, góp phần tích cực vào việc đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và phong cách chỉ đạo, lãnh đạo của chính quyền theo hướng dân chủ, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phát huy được quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, giữ vững ổn định trong nội bộ cơ quan, đơn vị, tạo động lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của ngành, góp phần quan trọng vào việc phát triển KT-XH của tỉnh; thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, chính quyền, các đoàn thể, bảo đảm cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có điều kiện tham gia trực tiếp vào công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh./.

HUNG YÊN ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN

Nguyễn Thị Tươi

Phó trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác dân vận, trong đó có công tác dân vận chính quyền. Trong bài báo “*Dân vận*” được Người viết năm 1949, khi đặt câu hỏi: “*Ai phụ trách dân vận?*”, Bác có viết: “*Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ Đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh, v.v...) đều phải phụ trách dân vận*” và gần đây nhất, trong Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ bảy (khóa XI) cũng xác định: “*Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các đoàn thể nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang. Trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, đoàn thể làm tham mưu và nòng cốt*”. Như vậy, việc thực hiện công tác dân vận không chỉ là nhiệm vụ của Đảng, Mặt trận, đoàn thể mà còn là trách nhiệm của chính quyền, cán bộ, công chức Nhà nước.

Xác định được tầm quan trọng đó, trong những năm qua, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự vào cuộc của cấp ủy, chính quyền cũng như sự chủ động tham mưu của Ban dân vận các cấp, công tác dân vận

của cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên đã và đang đạt được nhiều kết quả trên các lĩnh vực; ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức được nâng cao, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Cấp ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; xây dựng chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước gắn với thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Các địa phương, đơn vị, cơ sở đã gắn việc thực hiện công tác dân vận trong thực hiện các nhiệm vụ như: dồn thửa đổi ruộng đất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; công tác giải phóng mặt bằng, thu hồi đất; công tác bảo vệ môi trường...

Hoạt động của hệ thống dân vận từ tỉnh đến cơ sở đã từng bước đổi mới, hướng về cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, kịp thời phản ánh những vấn đề liên quan tới lợi ích chính đáng của Nhân dân. Phát huy vai trò tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền, Ban dân vận các cấp đã tham mưu giúp cấp ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW, ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về “*Nâng cao hiệu quả công tác dân vận*”

của cơ quan nhà nước các cấp” (Kết luận số 114-KL/TW); Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về *“Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”* (Nghị quyết số 25-NQ/TW). Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND, ngày 08/7/2016 về việc *“Tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới”*; Chỉ thị số 04/CT-UBND, ngày 25/3/2016 về *“Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Hưng Yên”*. Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành tổ chức phổ biến, quán triệt Kết luận số 114-KL/TW đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong hội nghị cơ quan đảm bảo kịp thời, có hiệu quả. Thông qua phổ biến, quán triệt nhìn chung cấp ủy, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã nhận thức được vị trí, vai trò của công tác dân vận các cơ quan nhà nước, từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ công tác được giao, nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân.

Để cụ thể hóa Kết luận số 114-KL/TW, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã tham mưu với Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án số 02-ĐA/TU, ngày 15/8/2016 về *“Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp giai*

đoạn 2016 - 2020” (Đề án số 02-ĐA/TU); đồng thời, chỉ đạo các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU. Ban Dân vận Tỉnh ủy đã ban hành các Kế hoạch số 15-KH/BDVTU, ngày 28/9/2016 về tổ chức quán triệt, triển khai Đề án số 02-ĐA/TU; Kế hoạch số 17-KH/BDVTU ngày 28/9/2016 về tổ chức thực hiện Đề án số 02-ĐA/TU. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã xây dựng kế hoạch để thực hiện. Ban Dân vận Tỉnh ủy biên soạn, in 02 cuốn bài giảng, cuốn 1: Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong giai đoạn hiện nay; cuốn 2: Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn các huyện, thành phố tỉnh Hưng Yên trong giai đoạn hiện nay; đẩy mạnh tuyên truyền các văn bản về công tác dân vận, trong đó có công tác dân vận chính quyền trên Trang thông tin điện tử (Website) Ban Dân vận Tỉnh ủy Hưng Yên và Bản tin Dân vận Hưng Yên số ra hằng quý. Hằng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức tập huấn công tác dân vận chính quyền cho các đồng chí lãnh đạo các sở, ngành tỉnh, phòng, ban huyện, xã trên địa bàn tỉnh. Phối hợp tham mưu ban hành Quy định về tiêu chí, thang điểm, phương pháp đánh giá và xếp loại kết quả thực hiện công tác dân vận của các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công

lập trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Nhằm đổi mới, nâng cao phương thức hoạt động, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã ký kết chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị như: Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, Hội Nhà báo, Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh... Đặc biệt, ngày 29/5/2017, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký Chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận đến năm 2021. Theo đó, hằng năm Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đều ký kết Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận, trong đó có công tác dân vận chính quyền. Năm 2019, thực hiện “*Năm dân vận chính quyền*”, Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký kết Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp, trọng tâm là nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước, nâng cao chất lượng việc tiếp xúc đối thoại trực tiếp với Nhân dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân... Ban Dân vận Tỉnh ủy thành lập 02 Đoàn khảo sát liên ngành đánh giá kết quả công tác dân vận chính quyền: (1) nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thực hiện công tác dân vận chính quyền của cán bộ, công chức, viên chức thuộc chính quyền các cấp trong thực hành công vụ; việc sử

dụng đất trái phép trên địa bàn tỉnh; (2) Khối dân vận tham gia công tác giải phóng mặt bằng, giải quyết khiếu nại tố cáo đông người vượt cấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2015 - 2017. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành công văn về việc thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2019 tới cơ sở. Các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cùng cấp tổ chức tuyên truyền và giáo dục nhận thức trong đội ngũ cán bộ, công chức về công tác dân vận; nhất là công tác dân vận trong các cơ quan Nhà nước; thực hiện sửa đổi lối làm việc theo hướng dân chủ hóa và công khai hóa; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chống hành vi sách nhiễu Nhân dân; làm tốt công tác tiếp công dân (Trong 6 tháng đầu năm 2019, toàn tỉnh đã tiếp 692 lượt công dân, tiếp nhận 1.115 đơn thư khiếu nại và tố cáo, đã giải quyết xong 13/18 vụ khiếu nại và tố cáo thuộc thẩm quyền, 5 vụ còn lại đang tiếp tục xem xét giải quyết); giải quyết kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các sở, ngành tham gia góp ý vào dự thảo dự án luật, tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người dân. Bên cạnh đó, cấp ủy, chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận gắn với chương trình dồn thửa, đổi ruộng đất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đến nay toàn tỉnh đã có 03

huyện, thị xã, thành phố được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, 141/145 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận chính quyền còn tồn tại một số hạn chế như: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền nhất là ở cơ sở việc thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước có lúc, có việc còn chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Một số cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ, chưa quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; công tác phối, kết hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể ở một số nơi chưa chặt chẽ, còn hình thức. Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại một số cơ quan chưa được quan tâm đúng mức dẫn đến việc quản lý, điều hành thực hiện theo phương thức truyền thống trên giấy tờ. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có nơi còn hình thức, chưa thực sự tôn trọng và lắng nghe tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Việc giải quyết một số vụ việc phức tạp nảy sinh ở cơ sở còn kém hiệu quả. Việc tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước, biểu dương, khen thưởng các điển hình, mô hình tiêu biểu trong thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước chưa được thường xuyên. Chế độ thông tin báo cáo với cơ quan cấp trên có việc còn chưa kịp thời.

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, thời gian tới tiếp tục tham mưu cấp ủy chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền trọng tâm vào những nội dung: Tiếp tục quán triệt, triển khai các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận, trong đó có dân vận chính quyền như: Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 114-KL/TW... nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện công tác dân vận chính quyền. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính, đưa Trung tâm phục vụ hành chính tỉnh Hưng Yên đi vào hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân giải quyết thủ tục hành chính theo phương thức “*Công khai - Minh bạch - Văn minh - Hiện đại*”. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là những vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người, kéo dài, tạo đồng thuận trong xã hội. Thường xuyên tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện công tác dân vận của cơ quan nhà nước, thực hiện QCDC ở cơ sở; chú trọng biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân vận để nhân rộng./.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN

Bùi Văn Hiền

Thôn Bắc Thai, xã Thạch Hội, Thạch Hà, Hà Tĩnh

Trong suốt thời kỳ đi tìm đường cứu nước cho đến khi cách mạng thành công và xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận thấy công tác dân vận là vô cùng quan trọng. Dân vận trong quan điểm của Bác không chỉ là coi trọng sự nghiệp cách mạng của quần chúng mà còn thừa kế truyền thống “*lấy dân vận làm gốc*” của ông cha ta. Vì vậy, trong lần nói chuyện tại Hội nghị dân vận năm 1948, Người chỉ rõ:

“Gốc có vững, cây mới bền

Xây lâu hạnh phúc trên nền Nhân dân”

Khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bước vào giai đoạn quyết liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài “*Dân vận*” đăng trên báo Sự thật ngày 15/10/1949. Từ đây, ngày 15/10 hằng năm trở thành ngày truyền thống về vang của mối quan hệ giữa Đảng và Nhân dân, là cội nguồn mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Trong bài báo, Bác viết: “*Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ Trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân...*”. Bài báo được viết một cách súc tích, ngắn gọn, dễ hiểu, chứa đựng những tư tưởng cơ bản về công tác vận động Nhân dân của Đảng và Nhà nước ta. Bác đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác -

Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, coi dân là cao nhất, là bao trùm tất cả. Sự nghiệp cách mạng là của quần chúng Nhân dân, do dân, vì dân. Thực chất của công tác dân vận “*Là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hiện những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và đoàn thể đã giao cho...*”. Bác coi Nhân dân là lực lượng rộng lớn, bền vững và lâu dài nhất. Song, việc xác định vai trò, vị trí của Nhân dân phải đặt trong mối quan hệ với toàn bộ hệ thống Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ. Bởi vì, lực lượng Nhân dân chỉ trở thành sức mạnh cách mạng khi có sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của Nhà nước. Muốn tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và vai trò làm chủ của Nhân dân thì công tác dân vận phải huy động lực lượng của toàn dân vào sự nghiệp đổi mới, vào cuộc vận động xây dựng chính đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân. Đồng thời, chấn chỉnh các đoàn thể thật sự trở thành tổ chức của quần chúng Nhân dân. Một vấn đề quan trọng của công tác dân vận khi Đảng cầm quyền được Bác Hồ chỉ ra là: “*Tất cả cán bộ chính quyền, tất cả cán bộ đoàn thể và tất cả hội viên của các tổ chức nhân dân (Liên Việt, Việt Minh, v.v...) đều phải phụ trách dân vận*”. Điều đó có nghĩa là toàn bộ các tổ chức, bộ máy, cán bộ nhân viên

... (Tiếp theo trang 23)

TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN GƯƠNG MẪU, TẬN TỤY VỚI CÔNG VIỆC

Minh Nguyệt

Đài Truyền thanh huyện Kim Động

Ông Nguyễn Duy Hưng sinh năm 1968, tại thôn Tạ Hạ, xã Chính Nghĩa, huyện Kim Động. Ông tham gia công tác xã hội từ năm 1999 và được giao nhiệm vụ làm Trưởng ban công tác Mặt trận thôn. Thực hiện lời dạy của Bác: *“Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong mọi hoạt động và công tác, phải hết lòng, hết sức phục vụ Nhân dân”*, với vai trò là Trưởng ban công tác Mặt trận thôn, ông luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt các kế hoạch của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam xã và cấp trên, các nhiệm vụ chính trị của thôn, xóm, địa phương.

Thôn Tạ Hạ có trên 300 hộ, với gần 700 khẩu, bình quân mỗi khẩu được giao 1,8 sào đất canh tác. Thực hiện Cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, ông đã tích cực nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, đồng thời phối hợp với các hội, đoàn thể thôn để tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân gương mẫu chấp hành và tham gia các phong trào, các chủ trương lớn của xã và huyện trong xây dựng nông thôn mới. Năm 2019, xã Chính Nghĩa được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có phần đóng góp không nhỏ của MTTQ xã Chính Nghĩa, Mặt trận thôn Tạ Hạ và không thể thiếu được những hạt nhân như ông Nguyễn Duy Hưng. Ngoài phần nhà nước hỗ trợ, ông còn vận động Nhân dân quyên góp tiền,

hiến đất làm đường giao thông nông thôn với tổng số tiền gần 1 tỷ đồng, 30 m² đất và nhiều ngày công làm đường bê tông toàn thôn dài trên 1000m, tiêu biểu như gia đình ông Nguyễn Hữu Hữu ủng hộ 20 triệu đồng; gia đình ông Phạm Ngọc Võ hiến 30 m² đất... Ngoài ra, ông còn vận động những người con xa quê, những nhà hảo tâm quyên góp được trên 80 triệu đồng xây dựng Đền của thôn. Công tác khuyến học cũng được cấp ủy, chính quyền quan tâm, thôn có 27 dòng họ, các dòng họ đều có quỹ khuyến học, tiêu biểu như dòng họ Trần, họ Nguyễn có quỹ trên 20 triệu đồng, dòng họ thấp cũng trên 5 triệu đồng; hằng năm, vào dịp năm học mới, các dòng họ đều tặng quà cho các cháu học sinh giỏi, chăm ngoan, thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng.

Xác định công tác vệ sinh môi trường có vai trò quan trọng trong việc đảm bảo sức khỏe cho Nhân dân, góp phần hoàn thành các mục tiêu xây dựng nông thôn mới của địa phương, ông đã tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện việc tự phân loại và xử lý rác thải hữu cơ tại hộ gia đình, đặt các bể bê tông ngoài đồng ruộng ở các vị trí thuận tiện để nông dân bỏ chai lọ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật sau khi sử dụng. Thôn có phong trào vận động Nhân dân tham gia dọn vệ sinh, đường làng, ngõ xóm thường xuyên.

Ông phối hợp với các thành viên trong Tổ dân vận tham gia nhiều buổi tuyên truyền, vận động Nhân dân thực

hiện tốt đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, hòa giải nhiều vụ xích mích hàng xóm, tranh chấp đất đai, vệ sinh môi trường... tất cả đều được giải quyết ở thôn, không có đơn thư vượt cấp; không có tệ nạn xã hội. Thôn có nhà văn hóa là nơi tổ chức hội họp, sinh hoạt văn hóa văn nghệ, vui chơi của người dân và sinh hoạt hè của các cháu thiếu nhi.

Với vai trò là Tổ trưởng Tổ hòa giải, ông luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, nhiệt huyết, trách nhiệm trong công việc. Với phương châm “*nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*”, ông đã được bà con trong thôn, xóm tin yêu, quý mến. Nhiều năm qua, ông đã phối hợp giải quyết được nhiều vụ việc, tận tình giải đáp những thắc mắc của người dân, tạo sự

đoàn kết trong thôn, xóm; luôn quan tâm, phối hợp thăm hỏi người cao tuổi, đối tượng chính sách, người có công lúc ốm đau, tham gia tổ chức tang lễ cho các cụ khi qua đời. Quỹ ngày vì người nghèo, đền ơn đáp nghĩa được ông vận động bà con đóng góp luôn đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao.

Như vậy, dù ở cương vị công tác nào ông Hưng cũng luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, nhiệt tình, hết lòng vì việc chung của thôn, xã và được Nhân dân tin yêu, quý mến. Với những đóng góp tích cực trong công tác Mặt trận và các phong trào thi đua nhiều năm qua, ông Nguyễn Duy Hưng đã được các cấp, các ngành tặng thưởng nhiều bằng khen, giấy khen các loại./.

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ... (Tiếp theo trang 21)

... trong hệ thống chính trị đều phải phụ trách dân vận. Khi đặt câu hỏi “*Ai phụ trách dân vận?*”, Bác Hồ đã đặt cán bộ dân vận chính quyền lên hàng đầu. Bởi vì, theo Bác: Cán bộ, đảng viên là công bộc của dân, là đầy tớ của Nhân dân. Vì vậy, người phụ trách công tác dân vận trước tiên phải là nhiệm vụ của cán bộ chính quyền, rồi mới đến các cán bộ đoàn thể và hội viên các tổ chức khác.

Dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, những người phụ trách dân vận, những cán bộ làm công tác dân vận thấm nhuần lời dạy của Bác Hồ cần phải “*Óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh. Họ phải thật thà nhúng tay vào việc*”. Hơn lúc nào hết, chúng ta cần phải vận dụng, phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trong thực tiễn công

tác dân vận, không xa rời quần chúng, không mệnh lệnh quan liêu. Phải thực hiện đúng phương châm: Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra mà Đảng ta đã cụ thể hóa từ công tác dân vận.

Hiện nay, trong khi các thế lực thù địch đang tìm cách chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân, phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta, thì Đảng và Nhà nước ta đang lãnh đạo Nhân dân tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa với mục tiêu phát triển và hội nhập vì sự nghiệp “*Dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, văn minh*”. Như vậy, tư tưởng dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn sống mãi, sáng ngời trong mỗi chúng ta và ăn sâu, bén rễ vào cuộc sống, vào sự nghiệp cách mạng quang vinh của Đảng và Nhân dân ta./.

**ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN
PHÒNG TRÁNH ĐUỐI NƯỚC Ở TRẺ EM**

Hồng Loan

Cộng tác viên Báo Hưng Yên

Mùa hè luôn là khoảng thời gian con trẻ háo hức, mong chờ nhất trong năm khi mọi gánh nặng về bài vở, thi cử đã đi qua, đồng thời, các em được tham gia những hoạt động ngoại khóa, vui chơi nhộn nhịp. Tuy nhiên, mùa hè cũng để lại không ít lo ngại cho nhiều gia đình và xã hội khi tình trạng đuối nước ở trẻ em đang có chiều hướng tăng mạnh, đặc biệt là trẻ em ở các vùng nông thôn chưa có điều kiện tiếp cận với các khu vui chơi hiện đại, thiếu chỗ chơi an toàn và lành mạnh nên các em thường tìm đến các nơi như sông suối, ao hồ, kênh mương..., thiếu sự kiểm soát của người lớn để chơi, tắm, vì vậy đã dẫn đến nhiều vụ đuối nước đau lòng. Điều này đã đẩy lên nổi lo về sự mất an toàn đối với trẻ em vào thời điểm nghỉ hè và mùa mưa bão.

Đây là vấn đề đã được dư luận quan tâm, liên tục cảnh báo trong nhiều năm trở lại đây. Theo thống kê của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh, đuối nước chính là một trong những nguyên nhân gây tử vong nhiều nhất trong số các tai nạn thương tích ở trẻ em. Trong 6 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn tỉnh đã

xảy ra 06 vụ đuối nước thương tâm. Hầu hết các cháu đều trong độ tuổi thiếu niên. Đó thực sự là nỗi đau, sự mất mát lớn của gia đình, đồng thời cũng là bài học sâu sắc đối với các bậc phụ huynh trong việc quản lý con cái trong dịp nghỉ hè.

Nguyên nhân dẫn đến những vụ đuối nước thương tâm là do các em chưa thực sự có ý thức về sự nguy hiểm của việc tắm biển, tắm sông; khi không may đuối nước lại không bảo vệ được bản thân vì chưa có kỹ năng đảm bảo an toàn và xử lý tình huống khi bơi. Các trang thiết bị an toàn cho trẻ em chưa được sử dụng phổ biến và thiếu kỹ năng an toàn khi tham gia vui chơi trong môi trường nước. Chính sự sao nhãng, thiếu kiến thức, thiếu quan tâm của người lớn là một phần nguyên nhân gây ra những tai nạn đáng tiếc cho trẻ. Các bậc phụ huynh không quản lý chặt chẽ việc vui chơi của con em, do bận công việc đồng áng, buôn bán làm ăn, nên đã dẫn đến nhiều cái chết thương tâm. Ngoài ra, môi trường sống ngay trong từng gia đình và ngoài cộng đồng chưa an toàn cũng tiềm ẩn các nguy cơ gây đuối nước ở trẻ em như giếng khơi và bể nước không có nắp đậy, nhiều

công trình xây dựng không có rào chắn tại các hồ nước hoặc không lấp bỏ các hồ nước sau khi xây dựng xong...

Một nghịch lý đang tồn tại là ở các vùng nông thôn mặc dù có nhiều quỹ đất nhưng vẫn thiếu sân chơi cho trẻ em. Trong khi cơ sở vật chất còn nhiều thiếu thốn thì những hạ tầng sẵn có như nhà văn hóa xã, tủ sách... lại đang bị lãng phí vì chưa được khai thác hiệu quả, không đáp ứng được nhu cầu vui chơi, giải trí của các em. Trước thực trạng đó, các cấp, các ngành cần phối hợp với địa phương, trường học xây dựng các sân chơi bổ ích, lành mạnh; tổ chức các lớp dạy bơi và kỹ năng cứu hộ cho học sinh; các nơi có nguy cơ cao gây đuối nước cho trẻ thì cần có rào chắn, biển báo nguy hiểm để các em và gia đình biết để tránh.

Cùng với sự vào cuộc của các cấp, các ngành, sự giám sát của gia đình, sự giáo dục của nhà trường vẫn là biện pháp ngăn chặn tốt nhất để giảm thiểu rủi ro đuối nước cho trẻ em. Tạo môi trường sống an toàn cho trẻ, tuyệt đối không lơ là, hãy giám sát, quan tâm đến trẻ. Hướng dẫn cho con những kỹ năng đảm bảo an toàn, xử lý tình huống khi bơi như: vận động trước khi xuống nước, an toàn trên mặt nước khi bị chuột rút... Không nên để trẻ đi lại, chơi gần những nơi như: ao, hồ, sông suối hoặc bể nước, cống rãnh, miệng giếng... không có nắp đậy.

Các hồ ao sâu gây nguy hiểm cho trẻ em như hồ lấy đất làm gạch ngói, hồ lấy cát, hồ lấy nước tưới hoa màu... cần phải tránh xa. Ngoài ra, cha mẹ cần dạy trẻ em biết bơi và giải quyết các tình huống nguy hiểm có thể gặp phải khi tiếp xúc với nước, giải thích cho trẻ hiểu sự nguy hiểm khi tự ý tập bơi hay tắm sông suối khi không có sự canh chừng của người lớn. Đặc biệt, đối với nhà trường cũng cần dạy kỹ năng bơi cho trẻ như một chương trình bắt buộc trong môn học thể dục. Bên cạnh đó, mọi người cần tìm hiểu kiến thức, kỹ thuật sơ cứu đúng cách để áp dụng kịp thời khi xảy ra trường hợp đuối nước. Cần cảnh báo trẻ về những nơi tiềm ẩn nguy cơ đuối nước như sông, suối, ao, hồ, những vùng nước sâu. Hãy kêu gọi toàn xã hội cùng chung tay để mang lại cho các con một mùa hè an toàn, vui tươi và bổ ích./.

1. Bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận năm 2019

Ngày 20/8/2019, tại Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với Trường Chính trị Nguyễn Văn Linh khai giảng lớp bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác dân vận năm 2019 cho các cán bộ làm công tác dân vận trên địa bàn tỉnh.

Lớp bồi dưỡng diễn ra trong 4 ngày (từ ngày 20/8/2019 đến ngày 23/8/2019), có trên 200 học viên tham dự, với các chuyên đề như: Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; tình hình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hưng Yên; tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới...

Phát biểu khai giảng lớp bồi dưỡng, đồng chí Đỗ Tiến Sỹ - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh nhân mạnh công tác dân vận là một nội dung công tác quan trọng bậc nhất của Đảng. Giảng viên cần truyền đạt những phương pháp, cách thức thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới; đổi mới công tác dân vận trong việc vận động quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị và gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung. Các đồng chí học viên tập trung lắng nghe, hoàn thành tốt các nội dung đề ra, có bài thu hoạch khi kết thúc lớp bồi dưỡng, đặc biệt là phải vận dụng linh hoạt các kiến thức đã học vào thực tiễn công việc tại cơ quan, đơn vị mình nhằm tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới./.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVI tổ chức kỳ họp thứ chín

Trong 2 ngày (9 và 10/7/2019), Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khoá XVI tổ chức kỳ họp thứ chín để đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm và xem xét, thảo luận, thông qua một số nghị quyết quan trọng.

6 tháng đầu năm 2019, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đạt được nhiều kết quả tích cực. Tổng sản phẩm trong tỉnh tăng 9,65%. Tổng vốn đầu tư phát triển đạt trên 15 nghìn tỷ đồng. Thu ngân sách ước đạt 6.709 tỷ đồng, đạt 52,2% kế hoạch năm, tăng 21,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó thu nội địa 4.821 tỷ đồng. Toàn tỉnh có 141/145 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt 97,2%. Công tác giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao tiếp tục được đẩy mạnh. Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm. Công tác cải cách hành chính, thanh tra, tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng được chú trọng. Công tác quốc phòng, quân sự địa phương, bảo đảm an ninh, trật tự được tăng cường...

Trong 6 tháng cuối năm 2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đề ra 15 mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Trong đó tập trung triển khai hiệu quả sản xuất vụ mùa năm 2019; phấn đấu 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực hiệu quả. Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đưa Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Hưng Yên vào hoạt động...

Kỳ họp đã thông qua 19 nghị quyết, trong đó có 01 nghị quyết về nhiệm vụ kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2019 và 16 nghị quyết chuyên đề trên các lĩnh vực; 02 nghị quyết miễn nhiệm Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh./.

3. Tuần lễ nhãn lồng và nông sản tỉnh Hưng Yên năm 2019

Từ ngày 9 - 15/8/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên đã tổ chức Tuần lễ nhãn lồng và nông sản tỉnh Hưng Yên năm 2019 tại Siêu thị Big C Thăng Long (Hà Nội).

Đây là năm thứ 3 liên tiếp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Tuần lễ nhãn lồng và nông sản tỉnh Hưng Yên, nhằm đẩy mạnh quảng bá, giới thiệu sản phẩm chính hiệu đến bạn bè trong nước và quốc tế, đồng thời trực tiếp phục vụ người tiêu dùng Thủ đô Hà Nội. Tuần lễ nhãn lồng và nông sản Hưng Yên gồm 10 gian hàng của 5 huyện, thành phố là: Khoái Châu, Tiên Lữ, Kim Động, Phù Cừ và thành phố Hưng Yên.

Theo ông Đặng Ngọc Quỳnh - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh: Năm 2019, sản lượng nhãn của tỉnh Hưng Yên dự kiến đạt hơn 30 nghìn tấn, vải 9.000 tấn, cam 28.640 tấn; chuối hơn 64 nghìn tấn, thịt lợn gần 111 nghìn tấn, thủy sản hơn 34 nghìn tấn... Hiện nay, nhãn lồng Hưng Yên đã được xếp hạng 13 trong Top 50 loại trái cây nổi tiếng Việt Nam, được tổ chức Kỷ lục Việt Nam công nhận là loại trái cây ngon nhất và được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu hàng hóa "*Nhãn lồng Hưng Yên - hương vị tiến vua*"./.

4. Bế giảng khóa An cư kết hạ Phật lịch 2563 - Dương lịch 2019

Trong 2 ngày (04 và 06/9/2019), Ban Thường trực Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Hưng Yên tổ chức Lễ Tạ pháp, bế giảng khóa An cư kết hạ Phật lịch 2563 - Dương lịch 2019 tại 02 Hạ trường (Hạ trường cơ sở 1 tại chùa Táo, phường Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, với 168 hành giả; Hạ trường cơ sở 2 tại chùa Pháp Điện, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, với 78 hành giả).

Trong 3 tháng An cư (18/6 - 12/9/2019), các tăng, ni tại 02 Hạ trường được học tập 02 phần: Nội điển (bộ kinh Lương Hoàng Sám) và Ngoại điển (tìm hiểu Luật Tín ngưỡng, tôn giáo do Ban Dân vận Tỉnh ủy mời giảng viên Ban Dân vận Trung ương về phổ biến). Cùng với việc học tập trên lớp, các tăng, ni Hạ trường duy trì đều đặn, đầy đủ hai khóa tụng, khóa niệm. Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo Hạ trường tổ chức 02 phái đoàn đi tùy hỷ 07 cơ sở Hạ trường tại 06 tỉnh, thành phía Bắc (Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hải Dương, Hà Nam, Thái Bình) và đón tiếp hàng trăm quý phái đoàn tăng, ni, phật tử trong và ngoài tỉnh tới thăm, tùy hỷ, cúng dàng...

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chúc mừng thành công của khóa Hạ Phật lịch 2563 - Dương lịch 2019. Đồng thời, đề nghị thời gian tới các tăng, ni phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục khó khăn để hoàn thành tốt công tác Phật sự. Tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là các hoạt động nhân đạo, từ thiện. Đồng thời, có nhiều việc

làm tích cực để bảo tồn và phát huy những tinh túy của quê hương, đất nước; có sự thống nhất trong tư tưởng và hành động, tạo thành sức mạnh nội lực đóng góp tích cực vào việc xây dựng tỉnh Hưng Yên văn minh, hiện đại, góp phần củng cố và phát triển ngôi nhà chung Giáo hội Phật giáo Việt Nam, xứng đáng với vai trò, vị trí của Phật giáo Hưng Yên nghìn năm văn hiến./.

5. Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hưng Yên lần thứ XV, nhiệm kỳ 2019 - 2024

Trong 2 ngày (17 và 18/7/2019), Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam tỉnh Hưng Yên tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Trong 5 năm qua, MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên đã bám sát địa bàn dân cư triển khai thực hiện Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, các phong trào thi đua “*Xây dựng khu dân cư 3 không*”, “*Đoàn kết, sáng tạo*” trong các tầng lớp Nhân dân, gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương, góp phần cổ vũ, động viên Nhân dân chủ động phát triển sản xuất kinh doanh, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giảm nghèo bền vững và làm giàu chính đáng, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

Đại hội đã hiệp thương cử 80 vị tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2019 - 2024; hiệp thương cử Đoàn đại biểu đi dự Đại hội MTTQ Việt Nam khóa IX. Hội nghị lần

thứ nhất, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa XV đã hiệp thương cử Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa XV gồm 8 vị; hiệp thương cử bà Phạm Thị Tuyền - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa XIV giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh khóa XV, nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Tại đại hội, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nguyễn Văn Phóng trao Cờ thi đua của Chính phủ tặng Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh là đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua năm 2018; đồng chí Phó chủ tịch - Tổng thư ký Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Hữu A Lệnh tặng đại hội bức ảnh Bác Hồ - Bác Tôn, biểu tượng cao đẹp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Đỗ Tiến Sỹ trao bức trướng mang dòng chữ “*Đoàn kết - Dân chủ - Đồng thuận - Phát triển*” của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tặng Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh./.

6. Ban chỉ đạo thực hiện Đề án 61 tỉnh Hưng Yên sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Ngày 01/8/2019, Ban chỉ đạo Đề án 61 tỉnh Hưng Yên đã tổ chức sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019.

6 tháng đầu năm 2019, Ban chỉ đạo Đề án 61 tỉnh đã tập trung chỉ đạo theo đúng kế hoạch, qua đó nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông

dân. Đến thời điểm hiện tại, Quỹ hỗ trợ nông dân toàn tỉnh đang quản lý trên 72 tỷ đồng; toàn tỉnh đã có 158/159 cơ sở Hội có quỹ; phối hợp với các ngân hàng nhận ủy thác cho nông dân vay vốn như: Ngân hàng Chính sách xã hội là 858 tỷ 703,01 triệu đồng cho 26.594 hộ nông dân vay vốn; ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 857 tỷ 779 triệu đồng cho 141 tổ, với 6550 thành viên tham gia. Hội đã tăng cường, phối hợp tổ chức được 431 lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật cho 38.682 hội viên, thực hiện cung ứng được trên 1.500 tấn phân NPK chuyên dùng, trị giá 1,2 tỷ đồng theo hình thức trả chậm cho hội viên; phối hợp giúp đỡ 694 hộ thoát nghèo...

Phát biểu kết luận hội nghị, đồng chí Phạm Thị Tuyền - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Trưởng Ban chỉ đạo Đề án 61 tỉnh đã ghi nhận, đánh giá cao sự nỗ lực, tích cực, chủ động vào cuộc của các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong tỉnh. Đồng thời, yêu cầu các cấp hội cần chủ động, tích cực nắm bắt, thu thập, xử lý thông tin phản ánh, kiến nghị của hội viên từ đó chủ động tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền trong thực hiện Kết luận số 61; tham mưu chính sách, giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế, đồng thời tiếp tục thực hiện huy động nguồn lực từ các cấp, các ngành hỗ trợ nông dân về giống, vốn, kỹ thuật... để phát triển sản xuất, kinh doanh, giảm nghèo./

7. Ngày phụ nữ khởi nghiệp tỉnh Hưng Yên năm 2019

Sáng 22/8/2019, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Hưng Yên tổ chức Ngày phụ nữ

khởi nghiệp và biểu dương chi hội phụ nữ tiêu biểu tỉnh Hưng Yên năm 2019.

Tại hội nghị, các hội viên phụ nữ được nghe chuyên gia chia sẻ những yếu tố quan trọng mà người phụ nữ bắt đầu khởi nghiệp cần phải có cũng như cơ hội, thách thức đối với phụ nữ khi khởi nghiệp; bí quyết thành công cho phụ nữ muốn khởi nghiệp thông qua tọa đàm "*Trao đổi và truyền cảm hứng cho phụ nữ khởi nghiệp trong cuộc cách mạng 4.0*".

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, đồng chí Đỗ Tiến Sỹ - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh đã trao tặng Bằng khen cho 30 chi hội phụ nữ tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong công tác hội và phong trào phụ nữ năm 2018 - 2019. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh biểu dương 20 chi hội phụ nữ tiêu biểu và 20 ý tưởng khởi nghiệp thành công./

8. Sơ kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi 6 tháng đầu năm triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019

Ngày 30/7/2019, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Hưng Yên tổ chức Hội nghị sơ kết công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi tỉnh Hưng Yên đã được triển khai sâu rộng đến các cấp bộ Đoàn trên địa bàn tỉnh; công tác tuyên truyền giáo dục của Đoàn được quan tâm đổi mới cả nội dung và hình thức, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Các phong trào hành

động cách mạng và các chương trình đồng hành với thanh niên, đặc biệt là đồng hành với thanh niên trong khởi nghiệp, lập nghiệp được triển khai rộng khắp, nổi bật như: tổ chức khánh thành Công trình thanh niên cấp tỉnh năm 2019 (son, sửa) “Kỳ đài Bác Hồ” nơi Bác Hồ về thăm, nói chuyện với Đảng bộ và Nhân dân xã Nghĩa Dân, huyện Kim Động; đã có 9/22 đơn vị thực hiện gắn biển công trình thanh niên cấp huyện và hơn 200 công trình, phần việc thanh niên cấp cơ sở được đăng ký đảm nhận; Đoàn các cấp đã tổ chức gắn biển 127 tuyến đường thanh niên tự quản Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp...

Phát biểu chỉ đạo hội nghị, đồng chí Đỗ Xuân Tuyên - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh biểu dương những kết quả đã đạt được trong 6 tháng đầu năm và yêu cầu thời gian tới: Đoàn các cấp trong tỉnh cần rà soát các chỉ tiêu nhiệm vụ trong năm 2019, chỉ tiêu nào chưa đạt cần tăng cường chỉ đạo đôn đốc đảm bảo hoàn thành; tập trung chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam cấp huyện và cấp tỉnh đảm bảo theo tiến độ đã đề ra; làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho đoàn viên, thanh niên, nâng cao tinh thần cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn lôi kéo, lợi dụng thanh niên và chủ động trong công tác nắm bắt, định hướng tư tưởng, đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; các phong trào, chương trình của

Đoàn cần tiếp tục chủ động, sáng tạo trong thực hiện./.

9. Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam

Ngày 23/7/2019, Liên đoàn Lao động tỉnh Hưng Yên tổ chức kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Công đoàn Việt Nam và biểu dương cán bộ công đoàn tiêu biểu xuất sắc lần thứ I, năm 2019.

Trong những năm qua, đội ngũ công nhân, viên chức, người lao động, tổ chức công đoàn trong tỉnh đã từng bước trưởng thành, có nhiều đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng, bảo vệ đất nước và sự phát triển chung của tỉnh. Nhân dịp này, Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức nhiều hoạt động như: dâng hương, viếng mộ tưởng niệm đồng chí Nguyễn Đức Cảnh - người lãnh đạo đầu tiên của Tổng Công hội Đỏ Bắc Kỳ (tiền thân của Công đoàn Việt Nam, nay là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) tại khu tưởng niệm thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và khu tưởng niệm tại xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Tổ chức giao hữu cầu lông, bóng bàn cho 126 vận động viên là cán bộ, công nhân, viên chức, lao động đến từ 18 Liên đoàn lao động huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành, công đoàn viên chức, công đoàn các Khu công nghiệp và cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh.

Tại lễ kỷ niệm, đồng chí Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam Trần Văn Thuật đã trao Kỷ niệm chương

“*Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức Công đoàn*” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cho 108 cá nhân; biểu dương 90 cán bộ công đoàn tiêu biểu, xuất sắc năm 2019./.

10. 141/145 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới

Ngày 08/7/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ký Quyết định số 1488/QĐ-UBND về việc công nhận 13 xã đạt chuẩn nông thôn mới đợt 2 năm 2019. Như vậy, đến hết tháng 6/2019, toàn tỉnh có 141/145 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm 97,2%, tăng 24 xã so với năm 2018). Hiện nay, bình quân toàn tỉnh đạt 18,97 tiêu chí/xã. 4 xã còn lại là xã Hồng Tiến, Tứ Dân (huyện Khoái Châu); xã Trung Hòa, Minh Châu (huyện Yên Mỹ) đang tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí chưa đạt, phấn đấu trong năm nay sẽ hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới./.

11. Huyện Văn Giang được công nhận đạt chuẩn huyện nông thôn mới và thành phố Hưng Yên được công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới

Ngày 20/8/2019, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã ký Quyết định số 1045/QĐ-TTg công nhận huyện Văn Giang đạt chuẩn huyện nông thôn mới năm 2018. Theo quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm công bố

và khen thưởng theo quy định; chỉ đạo huyện Văn Giang tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, đặc biệt chú trọng tiêu chí về giao thông, thủy lợi và môi trường để bảo đảm tính bền vững trong xây dựng nông thôn mới.

Ngày 21/8/2019, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ đã ký Quyết định số 1050/QĐ-TTg công nhận thành phố Hưng Yên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018. Theo quyết định này, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm công bố và khen thưởng theo quy định; chỉ đạo thành phố Hưng Yên tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí, đặc biệt chú trọng tiêu chí về sản xuất và môi trường để bảo đảm tính bền vững trong xây dựng nông thôn mới./.

12. 125/156 xã, phường, thị trấn công bố hết dịch bệnh tả lợn Châu Phi

Theo tổng hợp của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật tỉnh, trong vòng hơn 7 tháng qua, dịch bệnh tả lợn Châu Phi đã xảy ra tại 775 thôn, 156 xã, phường, thị trấn của 10 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh với số lượng lợn phải tiêu hủy là trên 196,4 nghìn con, tương đương với trọng lượng khoảng 11,1 nghìn tấn, ảnh hưởng lớn tới ngành chăn nuôi trong tỉnh. Tính đến ngày 18/9/2019, đã có 125/156 xã, phường, thị trấn công bố hết dịch bệnh tả lợn Châu Phi./.

DÂN VẬN THEO LỜI BÁC

Cán bộ, đảng viên là công bộc của dân,
Nên phải phụ trách và làm Dân vận.
Các đoàn thể xung quanh Mặt trận,
Cùng thống nhất, đoàn kết một lòng.

Nhớ lời Bác Hồ: “Đại đoàn kết... Đại thành công...”,
Làm Dân vận phải “Mắt trông, óc nghĩ...”.
Không mệnh lệnh, quan liêu, ngồi ra chỉ thị,
Mà phải là nhịp cầu để dân quý, Đảng tin.

Biết vận dụng hợp thời chủ nghĩa Mác - Lê nin,
Lấy tư tưởng Hồ Chí Minh để làm nền tảng.
Thì Dân vận là con đường soi sáng,
Kiến tạo vững vàng, hội nhập thành công.

Bùi Văn Hiến

In 2.350 cuốn, khổ 19 x 27cm tại Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Phát triển công nghệ Lam Loan – Smart Print. Giấy phép xuất bản số 05/XBBT – STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hưng Yên cấp ngày 05/3/2019.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 9/2019.